

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 6 - 2022
V/v ly hôn giữa anh G và chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Tiến

Bà Phạm Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Văn G – Sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1986 (vắng mặt)

ĐKKHKT: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

Nơi ở: Đội 9, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 02 năm 2022, bản tự khai ngày 04/5/2022 nguyên đơn anh Đặng Văn G trình bày: Anh và chị Phạm Thị H tự do tìm hiểu tự nguyện kết hôn ngày 17/7/2004 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh nghi ngờ chị H có quan hệ với người đàn ông khác dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Từ tháng 6 năm 2021 vợ chồng anh đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục sống chung với nhau được

nữa, nên làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực giải quyết cho anh và Phạm Thị H được ly hôn

Về con chung: Giữa anh và chị H có 03 con chung là Đặng Thị Cẩm T, sinh ngày 27/9/2005; Đặng Tuấn K, sinh ngày 11/5/2008 và Đặng Huyền T, sinh ngày 05/6/2013. Hiện con lớn (cháu T) đã đi làm có thu nhập nên cháu ở với ai là quyền của cháu; còn 02 con nhỏ đang ở với chị H, khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi các con không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng vì hiện nay anh đang làm nghề xây dựng tự do thu nhập hàng tháng 10 triệu đồng đủ điều kiện nuôi con. Nếu chị H không đồng ý giao các con cho anh nuôi thì anh đề nghị Tòa án giao mỗi người nuôi một con nhỏ, giữa anh và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09/5/2022 bị đơn chị Phạm Thị H trình bày: Chị và anh Đặng Văn G tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 7 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định sau khi kết hôn vợ chồng bình thường, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không có sự tin tưởng nhau nên tình cảm lạnh nhạt dẫn đến thường đánh chửi nhau. Đầu năm 2021 chị về nhà bố mẹ đẻ tại đội 9, thôn H, xã N ở từ đó vợ chồng chị đã sống ly thân không quan tâm gì tới nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, anh G làm đơn xin ly hôn chị nhất trí đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn anh G.

Về nuôi con chung: Chị và anh G có 03 con chung tên ngày tháng năm sinh của các con đúng như anh G trình bày. Hiện con lớn Đặng Thị Cẩm T đã đi làm có thu nhập nên cháu ở với ai là quyền của cháu; còn 02 con nhỏ là Đặng Tuấn K và Đặng Huyền T hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 02 con đề nghị anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Trường hợp anh G không đồng ý chị đề nghị giao mỗi người nuôi một con chị xin nuôi cháu K, giao cháu T cho anh G nuôi dưỡng, giữa chị và anh G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng theo đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho ly hôn giữa anh Đặng Văn G và chị Phạm Thị H

- Về con chung: Áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Giao cháu là Đặng Thị Cẩm T, sinh ngày 27/9/2005 và cháu Đặng Tuấn K, sinh

ngày 11/5/2008 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Đặng Huyền T, sinh ngày 05/6/2003 cho anh Đặng Văn G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chấp nhận sự tự nguyện của anh G và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về án phí DSST: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Anh Đặng Văn G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Văn G và chị Phạm Thị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn G và chị Phạm Thị H tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 17/7/2004, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không có sự tin tưởng nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống, từ cuối năm 2021 vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh G và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa anh G và chị H không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân đã lâu, không có khả năng đoàn tụ, có duy trì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn chị Phạm Thị H của anh Đặng Văn G phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Anh G và chị H có 03 con chung là Đặng Thị Cẩm T sinh ngày 27/9/2005; Đặng Tuấn K, sinh ngày 11/5/2008 và Đặng Huyền T, sinh ngày 05/6/2013 hiện các con đang ở cùng chị H.

Trên cơ sở xem xét đề nghị của các đương sự, ý kiến của các con, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Hội đồng xét xử thấy: Cần tiếp tục giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi 02 con chung là Đặng Thị Cẩm Tú và Đặng Tuấn K; giao anh Đặng Văn G trực tiếp nuôi con chung là Đặng Huyền Trang, anh G và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là có căn cứ, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị H có trách nhiệm giao con chung là Đặng Huyền T cho anh Đặng Văn G trực tiếp nuôi dưỡng. Anh G và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

[5] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí DSST: Anh Đặng Văn G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Đặng Văn G và chị Phạm Thị H.

2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao chị Phạm Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung là Đặng Thị Cẩm T, sinh ngày 27/9/2005 và Đặng Tuấn K, sinh ngày 11/5/2008. Giao anh Đặng Văn G trực tiếp nuôi con chung là Đặng Huyền Trang, sinh ngày 05/6/2013; chị H có trách nhiệm giao con Đặng Huyền T cho anh Đặng Văn G trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh G và chị H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí DSST: Anh Đặng Văn G phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh G đã nộp theo biên lai số 0004563 ngày 03 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Ánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lưu Xuân Tiến Phạm Thị Xuyên	Nguyễn Thị Ánh